TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HNGĐ-ST
Ngày 25-8-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mai, ông Dương Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trong các ngày, 25/7/2023, 25/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1987 (có mặt).

2. Bị đơn: Chị Leo Thị Th, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn TN, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Phạm Văn Th trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Leo Thị Th kết hôn với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn. Vợ chồng tự do tìm hiểu và có tổ chức cưới theo phong tục địa phương. Ban đầu, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Từ năm 2021, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, không hòa hợp dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Sau đó, chị Thanh bỏ đi làm. Vợ chồng sống ly thân từ

đó đến nay không còn liên lạc gì với nhau nữa. Nay, anh xác định không còn tình cảm gì với chị Thanh, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Thanh.

- Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là Phạm Đình Quang, sinh ngày 29/06/2011; Phạm Thị Phương Anh, sinh ngày 19/02/2015; Phạm Hải Đăng, sinh ngày 27/01/2018. Ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh nuôi dưỡng cả 03 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

**Đối với bị đơn là chị Leo Thị Th:* Xác minh tại địa phương chị Thanh hiện có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn TN, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG nhưng chị Thanh thường xuyên vắng mặt không có ở nhà. Địa phương và gia đình không biết thông tin chị Thanh đi đâu, làm công việc gì.

Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp đối với chị Thanh, Tòa án đã tiến hành niêm yết đối với Thông báo về việc thụ lý vụ án và toàn bộ các văn bản tố tụng đối với vụ án theo quy định pháp luật, triệu tập chị Thanh làm việc, tham gia các phiên họp và phiên hòa giải nhưng chị Thanh đều vắng mặt không lý do và chị Thanh không cung cấp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Thắng.

*Tại Biên bản xác minh ngày 19/6/2023, Ông Trần Thanh Sáu - Phó thôn Trại Na cung cấp: Quá trình sinh hoạt tại địa phương, vợ chồng anh Thắng, chị Thanh sinh sống bình thường, địa phương chưa bao giờ phải giải quyết việc mâu thuẫn của vợ chồng anh Thắng. Địa phương không rõ mâu thuẫn của anh Thắng, chị Thanh là gì nhưng theo thông tin từ phía gia đình anh Thắng thì vợ chồng anh Thắng có mâu thuẫn, hiện vợ chồng đã ly thân không chung sống cùng nhau, chị Thanh đi làm để 03 con cho anh Thắng nuôi dưỡng, thỉnh thoảng chị Thanh có về nhà thăm con. Chị Thanh là lao động tự do, đi làm kinh tế rất ít khi có mặt ở nhà, Tòa án đã đến làm việc nhiều lần nhưng không gặp được chị Thanh.

Tại phiên tòa ngày 25/7/2023, chị Leo Thị Th vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và thông báo ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 25/8/2023.

Tại phiên tòa ngày 25/8/2023, chị Thị Thanh vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên tòa, anh Phạm Văn Th trình bày: Anh giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Vợ chồng anh mâu thuẫn đỉnh điểm từ năm 2021, do chị Thanh cư xử không đúng mực và gây bất hòa trong mối quan hệ với bố mẹ chồng, anh đã tham gia nhưng chị Thanh không nghe dẫn đến vợ chồng bất đồng. Từ khi vợ chồng sống ly thân anh một mình nuôi con, chị Thanh có về nhà vài lần thăm con xong đi luôn. Anh đã sang nói chuyện với bố mẹ đẻ của chị Thanh để động viên chị Thanh về đoàn tụ nhưng chị Thanh không về. Phía gia đình chị Thanh cũng không biết hiện chị Thanh đi làm ở đâu. Nay anh xác định không thể tiếp tục chung sống với chị Thanh, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Thanh.

Tại phiên toà, chị Leo Thị Th vắng mặt nên Hội đồng xét xử công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

*Cháu Phạm Đình Quang và cháu Phạm Thị Phương Anh là con của anh Thắng và chị Thanh đều trình bày: Các cháu có biết việc bố mẹ đang giải quyết ly hôn tại Tòa án. Trường hợp bố mẹ ly hôn thì các cháu đều có nguyện vọng được ở với bố.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến*:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng; tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành nghiêm và đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Thăng, cho anh Phạm Văn Th được ly hôn chị Leo Thị Th.

Về con chung: Giao cả 03 con chung là Phạm Đình Quang, sinh ngày 29/06/2011; Phạm Thị Phương Anh, sinh ngày 19/02/2015; Phạm Hải Đăng, sinh ngày 27/01/2018 cho anh Phạm Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét vì các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị Leo Thị Th có quyền thăm nom con không ai được cản trở chị Thanh thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Văn Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định nhau sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Anh Phạm Văn Th có đơn đề nghị giải quyết ly hôn và con chung với chị Leo Thị Th. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung".

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Leo Thị Th là bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa bị đơn là chị Leo Thị Th vắng mặt không có lý do. Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết tống đạt, thông báo toàn bộ các văn bản tố tụng cho chị Leo Thị Th theo quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên đơn đã cung cấp đúng, đầy đủ địa chỉ của bị đơn. Qua xác minh tại địa phương xác định được hiện nay chị Leo Thị Th vẫn có địa chỉ và thông tin cư trú tại Thôn TN, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG. Tại Công văn số 15911/QLXNC-P5 ngày 23/6/2023 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an cung cấp thông tin chị Leo Thị Th không có thông tin hộ chiếu, xuất nhập cảnh. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; khoản 3 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung và xét xử vắng mặt chị Leo Thị Th.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 26/01/2010, anh Thắng và chị Thanh có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kiên Thành, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Theo anh Thắng trình bày, trước khi kết hôn hai bên tự nguyện tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục truyền thống tại địa phương. Do đó, hôn nhân của anh Thắng và chị Thanh là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh Thắng khai quá trình chung sống vợ chồng có nảy sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã; chị Thanh bất hòa trong mối quan hệ với gia đình nhà chồng. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 đến nay không còn liên lạc gì với nhau nữa. Nay, anh Thắng xác định không còn tình cảm với chị Thanh, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Thanh.

Tòa án đã hòa giải để anh Thắng và chị Thanh về đoàn tụ nhưng không thành do chị Thanh vắng mặt, anh Thắng vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn. Xét thấy, hiện nay anh Thắng và chị Thanh không còn sống chung cùng nhau, chị Thanh bỏ nhà đi làm để lại 03 con cho anh Thắng một mình chăm sóc, nuôi dưỡng; vợ chồng đã ly thân không quan tâm đến nhau và cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm và kinh tế. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng cả anh Thắng và chị Thanh đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định nêu trên. Tòa án đã 02 lần mở phiên hòa giải nhưng anh Thắng xác định không thể tiếp tục chung sống với chị Thanh. Như vậy, chứng tỏ tình trạng mâu thuẫn vợ chồng của anh Thắng và chị Thanh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Phạm Văn Th được ly hôn chị Leo Thị Th.

[2.2] Về con chung: Anh Thắng và chị Thanh có 03 con chung là Phạm Đình Quang, sinh ngày 29/06/2011; Phạm Thị Phương Anh, sinh ngày 19/02/2015; Phạm Hải Đăng, sinh ngày 27/01/2018. Hiện cả 03 con chung đang ở cùng anh Thắng. Anh Thắng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung.

Xét thấy, nguyện vọng nuôi con của anh Thắng là chính đáng, đúng quy định pháp luật; phù hợp với nguyện vọng của cháu Quang và cháu Phương Anh; hiện chị Thanh không có mặt ở nhà. Do vậy, để đảm bảo sự phát triển tốt nhất về mọi mặt cho các con cần chấp nhận yêu cầu của anh Thắng, giao cho anh Thắng trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh Phạm Văn Th là nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Phạm Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Leo Thị Thắng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Phạm Văn Th được ly hôn chị Leo Thị Th.

2. Về con chung: Giao cả 03 con chung là Phạm Đình Quang, sinh ngày 29/06/2011; Phạm Thị Phương Anh, sinh ngày 19/02/2015; Phạm Hải Đăng, sinh ngày 27/01/2018 cho anh Phạm Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét vì các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị Leo Thị Th có quyền thăm nom con không ai được cản trở chị Thanh thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Anh Phạm Văn Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Thắng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004497 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Kiên Thành;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Văn Trữ Ninh Văn Trung	**Vũ Thị Sâm**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Kiên Lao;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Mạc Vương Long Nguyễn Xuân Đồng

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Chu Hồng Văn Nguyễn Xuân Chung	**Vũ Thị Sâm**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Khám Lạng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Sâm